

Số / KH-BVĐKT

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hành cho đối tượng hành nghề Y học cổ truyền để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Quyết định số 2073/QĐ-BYT ngày 29 tháng 03 năm 2018 của Bộ Y tế;
Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ thông tư 35/2019/TT-BYT về phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch “Tổ chức thực hành cho đối tượng hành nghề y học cổ truyền để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh”, như sau:

PHẦN I

NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. Đối tượng, thời gian thực hành

1. Đối tượng: Bác sĩ chuyên ngành Y học cổ truyền

2. Thời gian thực hành:

-18 tháng với các đối tượng thực hành toàn phần tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

- 03 tháng với các đối tượng chỉ thực hành Hồi sức cấp cứu (HSCC) .

3. Địa điểm và cơ sở thực hành: Tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

II. Mục tiêu thực hành

Sau khi thực hành 18 tháng, bác sĩ y học cổ truyền cần đạt được:

1. Kiến thức:

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc của y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

- Hiểu biết và nhận biết dược liệu, thuốc dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thường dùng trong điều trị.

2. Kỹ năng chuyên môn:

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn và điều trị.

- Thực hiện thành thạo kỹ năng khám bệnh y học hiện đại để phát hiện triệu chứng, đưa ra chẩn đoán xác định.

- Xử lý ban đầu được một số bệnh cấp cứu.

- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền.

- Kê đơn thuốc y học cổ truyền theo đối pháp lập phương.

- Kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; kết hợp thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền với thuốc hóa dược.

- Thực hiện kỹ thuật không dùng thuốc như xoa bóp, châm cứu, bấm huyệt....

3. Thái độ:

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

III. Yêu cầu

1. Đối với người thực hành:

- Tuân thủ quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

- Tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Thực hiện đúng trách nhiệm của người thực hành theo quy định.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

- Không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn cho phép.

- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
Đảm bảo kết quả thực hành khám chữa bệnh theo yêu cầu.

2. Đối với người hướng dẫn thực hành:

-Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành khám chữa bệnh theo đúng quy định để đạt kết quả theo yêu cầu.

3. Đối với khoa hướng dẫn thực hành:

Có trách nhiệm theo dõi, quản lý, giám sát hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị mình theo đúng quy định.

IV. Nội dung thực hành

1. Kết cấu nội dung: Bao gồm các phần sau:

1.1. *Hồi sức cấp cứu:* 03 tháng thực hành tại Khoa Cấp cứu.

1.2. *Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc:* 12 tháng tại Khoa Y học Cổ truyền.

1.3. *Dược cổ truyền:* 03 tháng tại Khoa Y học Cổ truyền.

2. Danh mục bệnh học:

Trong quá trình thực hành bệnh học và phương pháp không dùng thuốc cần chú trọng những bệnh sau:

TT	Nhóm bệnh		Bệnh
I	Hồi sức cấp cứu		
		1.	Hôn mê
		2.	Sốc phản vệ
		3.	Ngộ độc cấp
		4.	Suy tim cấp
		5.	Cơn đau thắt ngực
		6.	Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		7.	Nhồi máu cơ tim cấp
		8.	Cơn tăng huyết áp
		9.	Cơn hen phế quản nặng
		10.	Phù phổi cấp
		11.	Suy hô hấp cấp
		12.	Xuất huyết tiêu hóa
		13.	Thủng tạng rỗng
		14.	Rối loạn nước điện giải
		15.	Sốt xuất huyết
II	Hệ hô hấp		

		16.	Viêm mũi xoang
		17.	Viêm họng cấp, mạn
		18.	Viêm phế quản
		19.	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
		20.	Viêm phổi tắc nghẽn
		21.	Hen phế quản
III	Hệ tuần hoàn		
		22.	Thiếu máu cơ tim
		23.	Tăng huyết áp
		24.	Bệnh động mạch chi dưới
		25.	Tai biến mạch máu não
IV	Hệ tiêu hóa		
		26.	Hội chứng ly
		27.	Hội chứng ruột kích thích
		28.	Viêm gan cấp, mạn
		29.	Ung thư gan
		30.	Xơ gan
		31.	Viêm dạ dày
		32.	Loét dạ dày - hành tá tràng
		33.	Viêm đại tràng cấp, mạn
		34.	Sỏi mật
		35.	Trĩ nội
		36.	Trĩ ngoại
		37.	Trĩ hỗn hợp
		38.	Nứt kẽ hậu môn
V	Hệ Nội tiết		
		39.	Bệnh đái tháo đường
		40.	Suy tuyến giáp
		41.	Bệnh Basedow
VI	Hệ tiết niệu		
		42.	Sỏi tiết niệu
		43.	Viêm đường tiết niệu
		44.	Viêm cầu thận cấp, mạn
		45.	Suy thận
		46.	Hội chứng thận hư
VII	Khớp - xương - thần kinh		
		47.	Liệt nửa người
		48.	Tai biến mạch máu não
		49.	Di chứng viêm não
		50.	Rối loạn thần kinh thực vật
		51.	Viêm rễ, dây đám rối thần kinh
		52.	Viêm đa dây thần kinh
		53.	Hội chứng thắt lưng - hông
		54.	Suy nhược thần kinh
		55.	Loãng xương

		56.	Viêm khớp dạng thấp
		57.	Thoái hóa khớp
		58.	Hội chứng cổ - vai - tay
		59.	Gút
		60.	Liệt dây TK VII ngoại biên
		61.	Liệt dây TK số V
VIII	Da liễu		
		62.	Mề đay
		63.	Vẩy nến
		64.	Viêm da cơ địa
		65.	Bệnh zona thần kinh
IX	Nhi khoa		
		66.	Đái dầm
		67.	Còi xương trẻ em
		68.	Bại não
		69.	Sốt phát ban
		70.	Thủy đậu
		71.	Bệnh chân tay miệng
X	Bệnh khác		
		72.	Suy nhược cơ thể
		73.	Rối loạn kinh nguyệt
		74.	Động thai
		75.	Tăng sinh lạnh tính tuyến tiền liệt
		76.	U xơ tử cung
		77.	Rối loạn tiền mãn kinh

3. Dược cổ truyền:

STT	NỘI DUNG
1	Nhận biết cách bào chế các vị thuốc y học cổ truyền
2	Nhận biết các dụng cụ bào chế và cách sử dụng các phụ liệu trong bào chế thuốc cổ truyền: Kỹ thuật sơ chế thuốc, Kỹ thuật sao trực tiếp
3	Kỹ thuật sao gián tiếp, kỹ thuật sao có phụ liệu
4	Kỹ thuật bào chế các vị thuốc cổ truyền: Thục địa, Hà thủ ô, Bán hạ chế
5	Kỹ thuật bào chế các vị thuốc có độc tính của y học cổ truyền: Mã tiền, Phụ tử chế, Bạch phụ tử

V. Triển khai kế hoạch và phối hợp thực hiện

1. Phòng Chỉ đạo tuyến

- Tham mưu BGD xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức thực hành bệnh viện.

- Hướng dẫn người thực hành ký hợp đồng thực hành bệnh viện; Phối hợp cùng khoa phòng quản lý, giám sát người thực hành khám chữa bệnh, xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

2. Khoa hướng dẫn thực hành: Khoa Y học cổ truyền và Khoa Cấp cứu.

- Có trách nhiệm theo dõi, giám sát, quản lý, hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị mình.

- Phân công người hướng dẫn thực hành.

- Phân công nhiệm vụ, công việc cho người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh tại đơn vị mình.

- Xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

3. Người hướng dẫn thực hành

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh theo đúng quy chế Bệnh viện và quy định của pháp luật.

- Hàng ngày dành 30 phút vào đầu giờ buổi sáng để hướng dẫn, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và công việc khám chữa bệnh với người thực hành.

- *Ngay sau khi* kết thúc thời gian thực hành, người được phân công hướng dẫn có trách nhiệm đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành về các nội dung:

- + Thời gian thực hành;
- + Năng lực thực hành chuyên môn;
- + Đạo đức nghề nghiệp;
- + Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành.

4. Kiểm tra và xác nhận quá trình thực hành

+ Sau khi thực hành, khoa hướng dẫn thực hành tổ chức đánh giá quá trình thực hành.

+ Học viên làm Bản thu hoạch quá trình thực hành.

+ Người hướng dẫn nhận xét, đánh giá quá trình thực hành.

+ Phòng Chỉ đạo tuyến: Có ý kiến nhận xét, đánh giá quá trình thực hành, trình BGD ký Giấy xác nhận quá trình thực hành bệnh viện; Hướng dẫn người thực hành thực hiện thanh lý hợp đồng.

5. Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện công tác thu chi theo đúng quy định.

PHẦN 2

NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỐI VỚI Y SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. Đối tượng, thời gian, tổ chức thực hành:

1. Đối tượng:

Y sĩ chuyên ngành y học cổ truyền, Y sĩ định hướng y học cổ truyền.

2. Thời gian và cơ sở thực hành:

12 tháng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang.

II. Mục tiêu thực hành:

Sau khi thực hành 12 tháng, Y sĩ y học cổ truyền cần đạt được:

1. Kiến thức:

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp tuyến cơ sở bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc y học cổ truyền.

- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.

- Hiểu biết và nhận biết dược liệu, thuốc dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thường dùng trong điều trị.

2. Kỹ năng chuyên môn:

- Thực hiện kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) - để kê đơn điều trị.

- Thực hiện một số kỹ năng sơ cứu ban đầu.

- Thực hiện được kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và kê đơn điều trị một số bệnh cấp cứu.

- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền thuộc tuyến 4 được quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế

quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Biết sử dụng một số cây thuốc nam thiết yếu quy định tại Thông tư số 40/2013/TT-BYT ngày 18/11/2013 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu thuốc đông y và thuốc từ dược liệu lần VI.

3. Thái độ:

Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

III. Yêu cầu

1. Đối với người thực hành:

Tuân thủ quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

Tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

Thực hiện đúng trách nhiệm của người thực hành theo quy định.

Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành

Không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn cho phép.

Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Đảm bảo kết quả thực hành khám chữa bệnh theo yêu cầu.

2. Đối với người hướng dẫn thực hành:

Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành khám chữa bệnh theo đúng quy định để đạt kết quả theo yêu cầu.

3. Đối với khoa hướng dẫn thực hành:

Có trách nhiệm theo dõi, quản lý, giám sát hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị mình theo đúng quy định.

IV. Nội dung thực hành

1. Kết cấu nội dung: Bao gồm các phần sau:

1.1. Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc: 10 tháng tại khoa Y học cổ truyền.

1.2. Dược cổ truyền: 2 tháng tại Khoa Y học cổ truyền;

2. **Danh mục bệnh học:** Trong quá trình thực hành bệnh học và phương pháp không dùng thuốc cần chú trọng những bệnh sau:

TT	Nhóm bệnh		Bệnh thường gặp
I	Các bệnh cấp cứu		
		1.	Sốt cao, sốt cao co giật
		2.	Cơn hen phế quản nặng
		3.	Cơn tăng huyết áp
		4.	Ngừng tim (ngừng tuần hoàn)
		5.	Nhồi máu cơ tim cấp
		6.	Sốc phản vệ
		7.	Suy hô hấp cấp
		8.	Xuất huyết tiêu hóa
		9.	Say nắng, say nóng
		10.	Sốt xuất huyết
II	Hệ hô hấp		
		11.	Viêm mũi xoang
		12.	Viêm họng cấp, mạn
		13.	Viêm phế quản
		14.	Hen phế quản
III	Hệ tuần hoàn		
		15.	Tăng huyết áp
IV	Hệ tiêu hóa		
		16.	Hội chứng ly
		17.	Hội chứng ruột kích thích
		18.	Viêm gan cấp, mạn
		19.	Viêm dạ dày
		20.	Loét dạ dày - hành tá tràng
		21.	Viêm đại tràng cấp, mạn
		22.	Sỏi mật
		23.	Viêm ruột thừa
V	Hệ tiết niệu		
		24.	Viêm đường tiết niệu
		25.	Sỏi tiết niệu
VI	Khớp - xương - thần kinh		
		26.	Rối loạn thần kinh thực vật
		27.	Hội chứng thắt lưng - hông
		28.	Suy nhược thần kinh
		29.	Viêm khớp dạng thấp

		30.	Thoái hóa khớp
		31.	Hội chứng cổ - vai - tay
		32.	Liệt dây TK VII ngoại biên
		33.	Liệt nửa người
		34.	Tai biến mạch máu não
		35.	Gút
VII	Da liễu		
		36.	Mụn nhọt
		37.	Mề đay
		38.	Vẩy nến
		39.	Viêm da cơ địa
		40.	Bệnh zona thần kinh
XIII	Nhi khoa		
		41.	Đái dầm
		42.	Còi xương trẻ em
		43.	Sốt phát ban
		44.	Thủy đậu
		45.	Bệnh chân tay miệng
IX	Bệnh khác		
		46.	Suy nhược cơ thể
		47.	Rối loạn kinh nguyệt
		48.	Động thai
		49.	Tăng sinh lạnh tính tiền liệt tuyến
		50.	U xơ tử cung

3. Dược cổ truyền:

TT	Năng lực cần đạt
1	Nhận biết các vị thuốc y học cổ truyền
2	Biết quy trình sơ chế, bào chế đơn giản của một số vị thuốc YHCT
3	Nhận biết và cách sử dụng một số cây thuốc nam thường dùng theo quy định 4664/QĐ-BYT ngày 7 tháng 11 năm 2104 của Bộ Y tế

V. Triển khai kế hoạch và phối hợp thực hiện

1. Phòng Chỉ đạo tuyến

Tham mưu BGD xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức thực hành bệnh viện.

Hướng dẫn người thực hành ký hợp đồng thực hành bệnh viện; Phối hợp cùng khoa phòng quản lý, giám sát người thực hành khám chữa bệnh, xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

2. Khoa hướng dẫn thực hành: Khoa Y học Cổ truyền

Phân công người hướng dẫn thực hành.

Có trách nhiệm quản lý và phân công nhiệm vụ cho người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh tại đơn vị mình.

Xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

3. Người hướng dẫn thực hành:

Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh theo đúng quy chế Bệnh viện và quy định của pháp luật.

Hàng ngày giành 30 phút vào đầu giờ buổi sáng để hướng dẫn, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và công việc KCB với người thực hành.

Kết thúc thời gian thực hành, người được phân công hướng dẫn có trách nhiệm đánh giá, nhận xét quá trình thực hành KCB của người thực hành về các nội dung:

- Thời gian thực hành;
- Năng lực thực hành chuyên môn;
- Đạo đức nghề nghiệp;
- Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành.

4. Kiểm tra và xác nhận quá trình thực hành

+ Sau khi thực hành, khoa hướng dẫn và người hướng dẫn thực hành phải tổ chức đánh giá quá trình thực hành.

+ Học viên làm Bản thu hoạch quá trình thực hành.

+ Người hướng dẫn nhận xét, đánh giá quá trình thực hành theo mẫu. (Phụ lục 3)

+ Phòng Chỉ đạo tuyến: Có ý kiến nhận xét, đánh giá quá trình thực hành; trình BGĐ ký Giấy xác nhận quá trình thực hành Bệnh viện; Hướng dẫn người thực hành thực hiện thanh lý hợp đồng.

5. Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện công tác thu chi theo đúng quy định.

PHẦN III

NỘI DUNG THỰC HÀNH ĐỐI VỚI BÁC SỸ Y HỌC CỔ TRUYỀN DO CƠ SỞ KHÁC GỬI ĐẾN THỰC HÀNH TẠI BVĐK TỈNH VỀ CẤP CỨU HỒI SỨC ĐỂ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH.

Đối với các bác sỹ Y học cổ truyền do các cơ sở khác gửi đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hành về Hồi sức cấp cứu có thời gian 3 tháng, hoặc thực hành một phần trong nội dung kế hoạch này thì Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang sẽ ký hợp đồng với người thực hành để tiếp nhận và tổ chức thực hành theo nội dung do hai bên thoả thuận.

Nơi nhận:

- Các khoa, phòng, trung tâm;
- Ban Giám đốc (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Lưu: VT, CĐT.

GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng